

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST.

Ngày: 14/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Lê Thị Ngọc Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Toà án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố K - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLST - HS ngày 20/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. A Q, tên gọi khác: Chreo, sinh ngày 09/10/1988 tại Kon Tum.

Nơi ĐKKHKT: Thôn K2, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Bana (Rơ ngao); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Rmah J (đã chết) và bà Y P, sinh năm: 1959; Gia đình bị cáo có 4 anh em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1991, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Vũ Trung H, tên gọi khác: Cu em, sinh năm 1996 tại Kon Tum.

Nơi ĐKKHKT: 389 Hùng V, phường Quang Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Trung L, sinh năm 1968 và bà Trần Thị H, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Bùi Quang Th, sinh năm 1981 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, phường Duy T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Bích L, sinh năm 1972 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Bùi Đ, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Bà Y P, sinh năm 1959 (Có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Thôn K 2, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, một ngày đầu tháng 03/2020 (không nhớ ngày), Vũ Trung H và A Q chơi điện tử tại quán IMBA trên đường Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố K đến khoảng 02 giờ ngày hôm sau, A Q rủ H đi tìm tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. Sau đó, A Q nói với H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 82B1-633.07 chở A Q ngồi sau đi đến trước nhà sách Nguyễn Văn Cừ, đường Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố K, thấy xe ô tô tải BKS 77C-034.22 của anh Bùi Quang Th đậu trên vỉa hè không có người trông coi nên H dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới, còn A Q cầm cả lê đến tháo hai bình ắc quy xe ô tô. Khoảng 15 phút sau, A Q lấy được hai bình ắc quy xe ô tô trên thì H quay lại quán IMBA chơi điện tử, còn A Q chở 02 bình ắc quy xe ô tô vừa trộm được đến khu vực bờ kè gần cầu treo Konlo thuộc phường Thắng Lợi, thành phố K cất dấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H dùng mạng xã hội gọi cho một người thanh niên tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) bán một bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu GS, loại 12V-100Ah được 800.000 đồng, H đưa A Q 500.000 đồng số tiền còn lại 300.000 H một mình tiêu xài hết. Sáng ngày hôm sau, A Q một mình mang chiếc bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-100Ah đến gặp Trần Thị Bích L và nói “Có bình ắc quy nhưng không dùng nữa nên muốn bán”, thấy vậy L xem xong và đồng ý mua với giá 400.000 đồng. A Q nhận tiền và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 25/ĐG-TS ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố K, kết luận tổng giá trị 01 bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu GS, loại 12V-100Ah, có kích thước cao 20cm*dài 40cm* rộng 15cm và 01 bình ắc quy trắng, nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-100Ah, kích thước cao 20cm*dài 40cm*rộng 15cm, tổng cộng là 4.427.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra (CSĐT) Công an thành phố K đã tịch thu và xử lý trong quá trình điều tra vụ án:

- 01 (một) bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V-100Ah, kích thước cao 20cm*dài 40cm* rộng 15cm đã trả lại cho bị hại anh Bùi Quang Th.

- 01 (một) xe mô tô BKS 82B-633.07 nhãn hiệu Honda kiểu dáng AirBlade là của bà Y P (mẹ A Q), là A Q mượn xe mô tô này của bà Y P để đi chơi, không biết A Q làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đã trả lại cho bà Y P.

Đối với 01 (một) cái cà lê A Q dùng để tháo bình ắc quy, theo lời khai của A Q làm rơi ở đâu không nhớ nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSTPKT ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, đã truy tố các bị cáo A Q và Vũ Trung H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo A Q (tên gọi khác: Chreo) và Vũ Trung H (tên gọi khác: Cu em) như Cáo trạng, và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: **A Q** từ 09 (chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: **Vũ Trung H** từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đối với Trần Thị Bích L mua 01 bình ắc quy của A Q, tuy nhiên L không biết tài sản có được do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố K không xử lý là phù hợp định pháp luật.

Đối với H (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 bình ắc quy của Vũ Trung H và A Q, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau.

Số tiền mà các bị cáo H và A Q cùng bán bình ắc quy cho Hùng là 800.000 đồng, bị cáo A Q bán bình ắc quy cho Trần Thị Bích L là 400.000 đồng, tổng cộng 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) đây là tiền do thực hiện hành vi trộm cắp mà có, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên. Buộc bị cáo A

Q nộp lại số tiền 900.000 đồng , bị cáo Vũ Trung H nộp lại số tiền 300.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Vào khoảng 02 giờ một ngày đầu tháng 3 năm 2020, khi đang chơi game thì A Q rủ Vũ Trung H đi trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. A Q nói H điều khiển xe mô tô BKS 82B1- 63307 chở phía sau A Q đi đến trước Nhà sách Nguyễn Văn Cừ - thành phố K, thấy 01 xe ô tô BKS 77C-034.22 của anh Bùi Quang Th đang đậu trên vỉa hè không có người trông coi. H đứng cạnh giới ngoài còn A Q dùng cào lê mở 02 bình ắc quy và đem đi cất giấu tại bờ kè gần cầu treo KonKlo thuộc phường Thắng Lợi – thành phố K. Sau đó H, A Q bán 01 bình ắc quy cho Hùng được 800.000 đồng, A Q được chia 500.000 đồng, H được chia 300.000 đồng, 01 bình ắc quy còn lại A Q bán cho Trần Thị Bích L với giá 400.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, cũng như vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Tài sản mà các bị cáo A Q và Vũ Trung H trộm cắp trị giá là 4.427.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó cáo trạng số: 94/CT-VKSTPKT ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum đã truy tố đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo A Q và Vũ Trung H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo A Q vào năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích.

Bị cáo Vũ Trung H vào năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành án xong và đã được xóa án tích.

Cả hai bị cáo đã từng phạm tội, chấp hành xong án và đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về tình tiết, mức độ hành vi và vai trò của các bị cáo: Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Đây cũng là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể, bị cáo A Q là người khởi xướng rủ rê, bị cáo Vũ Trung H với vai trò người giúp sức nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự.

Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách L các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Đối với Trần Thị Bích L mua 01 bình ắc quy của A Q, tuy nhiên L không biết tài sản có được do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố K không xử lý là phù hợp định pháp luật.

Đối với H (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 bình ắc quy của Vũ Trung H và A Q, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Quang Th đã nhận lại tài sản, và không yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết. Bà Y P và

chị Trần Thị Bích L không yêu cầu bồi thường đối với A Q do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng:

+ Các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra HĐXX không xem xét lại.

+ Đối với 01 (một) cái cà lê A Q dùng để tháo bình ắc quy, theo lời khai của A Q làm rơi ở đâu không nhớ nên không thu giữ được nên HĐXX không xem xét lại.

[10] Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo A Q nộp số tiền 900.000 đồng và bị cáo Vũ Trung H nộp số tiền 300.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước. Đây là số tiền bán bình ắc quy do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo **A Q và Vũ Trung H** phạm tội “*Tội trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo **A Q** 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 26/3/2020).

- Xử phạt bị cáo **Vũ Trung H** 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 26/3/2020).

3. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017:

Buộc bị cáo A Q nộp số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) và bị cáo Vũ Trung H nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo **A Q và Vũ Trung H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn

đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/8/2020) các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên toà thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Long

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP K;
- CCTHA DS TP K;
- Công an TP K;
- TAND tỉnh K;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Long

